

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2020/TLST-DS ngày 18 tháng 11 năm 2020 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện L, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh H, chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện L, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Bà Ma Thị N, sinh năm 1986.

ĐKHKT: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Tuyên Quang.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 13 thị trấn H, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Ma Thị N có nghĩa vụ thanh toán trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện L, tỉnh Tuyên Quang số tiền là **342.210.000đ** (*Ba trăm bốn mươi hai triệu hai trăm mười nghìn đồng*). Trong đó số tiền nợ gốc là 246.000.000 đồng, tiền lãi là 96.210.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 8107LAV 201701760/HĐTD ngày 19/01/2017.

- Về án phí: Bà Ma Thị N phải chịu toàn bộ 8.555.000đ (*Tám triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện L, tỉnh Tuyên Quang không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Trả lại cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện L số tiền tạm ứng án phí đã nộp 8.385.000đ (*Tám triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0000080 ngày 18/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Tuyên Quang.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện L;
- CCTHADS huyện Lâm Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Cao Tiến

